TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KON PLÔNG** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/HS - ST
Ngày: 26/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KON PLÔNG TỈNH KON TUM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Nuôi
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lê Xuân Niên
2. Ông Trần Văn Sơn

Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Kiên - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Kon Plông tỉnh Kon Tum.

Đại diện VKSND huyện Kon Plông tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Nông Quốc Phòng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kon Plông tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2017/TLST – HS ngày 28 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 01/2018/QĐXXST – HS ngày 16 tháng 01 năm 2018 đối với bị báo Đỗ Công V sinh ngày 17 tháng 5 năm 1992 tại thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, nơi cư trú: Tổ 6 phường Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Nhân viên bảo vệ; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn L và bà Trần Thị P.

Tiền án: Không; tiền sự: Không, bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17 tháng 7 năm 2017 đến ngày 15 tháng 9 năm 2017 được tại ngoại đến nay ngày 26 tháng 01 năm 2018 (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Những người bị hại:

+ Trần Văn T; sinh năm 1959; nơi cư trú: Thôn M, xã Đ, huyện KPL, tỉnh Kon Tum (Có mặt).

+ Trần Văn L; sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn M, xã Đ, huyện KPL, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt).

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Đỗ Văn L; sinh năm 1946; nơi cư trú: Tổ 6 phường Trần Hưng Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum (Có mặt).

+ Nguyễn Thị Kim T; sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn Măng Đ, xã Đ, huyện KPL, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt).

+ Trần Thế A; sinh năm 1984; nơi cư trú: Số nhà 16B, đường A, tổ 4 phường T, thành phố K, tỉnh Kon Tum (Có mặt).

+ Nguyễn Đình C; sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn V, xã Đăk T, huyện KPL, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 06 tháng 5 năm 2017, Đỗ Công V; nơi cư trú: Tổ 6 phường Trần Hưng Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 77D1 – 195.60 trong tình trạng không đủ điều kiện tham gia giao thông (không có giấy phép lái xe), không đội mũ bảo hiểm chở Trần Văn L; trú tại: Thôn M, xã Đ, huyện KPL, tỉnh Kon Tum đi trên Quốc lộ 24 thuộc địa phận thôn Măng Đen, xã Đăk Long, huyện Kon Plông đi về hướng trung tâm huyện Kon Plông. Khi đi đến đoạn đường Km số 114 + 800, Đỗ Công V nhận được điện thoại nên đã điều khiển xe mô tô bằng tay phải đi với tốc độ 70Km/h và đi ở phần đường bên phải theo hướng đi về trung tâm huyện. Do trước đó đã sử dụng rượu, bia nên Đỗ Công V đã không làm chủ được tốc độ, điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 77D1 – 195.60 chạy với tốc độ nhanh, đi lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình, lúc này Đỗ Công V gặp ông Trần Văn T điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 82B1 – 270.88; trú tại: Thôn Măng Đ, xã Đăk L, huyện KPL, tỉnh Kon Tum đi ngược chiều theo hướng (huyện Kon Plông về thành phố Kon Tum). Vì bất ngờ và đang điều khiển xe ở tốc độ nhanh nên Đỗ Công V đã không kịp bẻ tay lái để tránh né nên đã tông vào xe mô tô Biển kiểm soát 82B1 – 270.88 do ông Trần Văn T điều khiển. Sau khi tai nạn xảy ra thì Đỗ Công V, Trần Văn T, Trần Văn L đều bất tỉnh và được người dân đưa đi cấp cứu.

Sơ đồ hiện trường vụ án thể hiện: (Hướng khám nghiệm là hướng huyện Kon Plông đi thành phố Kon Tum). Tại Km 114 + 800 Quốc lộ 24 thuộc thôn Măng Đen, xã Đăk Long, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum, đây là đoạn đường bằng bê tông, đường bằng có vạch sơn đứt quãng để phân chia làn đường, hai bên đường có cọc tiêu và rãnh thoát nước. Vật chuẩn là trụ điện ký hiệu BT 96 nằm ở khu vực thông trồng lề đường hướng Tây Bắc, lòng đường nơi xảy ra tai nạn rộng 11m.

Ngày 28/6/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kon Plông ra Quyết định trưng cầu giám định số 23,24, trưng cầu Trung tâm giám định pháp y tỉnh Kon Tum giám định xác tỷ lệ phần trăm thương tích, thương tật của Trần Văn T và Trần Văn L. Tại bản giám định pháp y số 77, 79/TgT – TTPY ngày 10 tháng 7 năm 2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Kon Tum kết luận tỷ lệ thương tật của Trần Văn T là 33%, tỷ lệ thương tật của Trần Văn L là 32%.

Tại bản cáo trạng số: 08/KSĐT ngày 27 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông truy tố bị cáo Đỗ Công V về tội ***"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"*** theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a

khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đỗ Công V 36 (ba mươi sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, tính từ ngày tuyên án.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo và gia đình đã bồi thường đầy đủ cho người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nên không đề cập.

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kon Plông đã xác định và trả cho chủ sở hữu hợp pháp nên không đề cập.

Bị cáo Đỗ Công V trình bày: Đúng là ngày 06/5/2017 bị cáo uống rượu cùng với Trần Văn L, Nguyễn Đình C và một số người khác, sau khi đi hát Karaoke ở quan Hồng Thắm đến khoảng 17 giờ 30 phút bị cáo chở Trần Văn L đi về nhà, trên đường đi gần đến khách sạn Hoa Sim thì nhận được điện thoại nên bị cáo một tay nghe điện thoại và một tay điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát số 77D1 – 195.60 mượn của Nguyễn Đình C chở Trần Văn L về nhà. Do trước đó bị cáo đã uống rượu, bia và không quan sát nên bị cáo điều khiển xe mô tô chạy với tốc độ nhanh khoảng 70Km/h, do không làm chủ được tốc độ nên bị cáo điều khiển xe mô tô qua làn đường bên trái theo chiều đi của bị cáo và tông vào xe mô tô do ông Trần Văn T chạy theo chiều ngược lại, hậu quả gây thương tích cho ông Trần Văn T với tỷ lệ 33% và anh Trần Văn L với tỷ lệ 32%. Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông truy tố về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật. Sau khi tai nạn xảy ra thì bị cáo và gia đình đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, còn Trần Văn L, Nguyễn Đình C không yêu cầu bồi thường thiệt hại, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại Trần Văn T trình bày: Tai nạn xảy ra là ngoài mong muốn, gia đình bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho gia đình tôi, tôi không có yêu cầu gì thêm, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo V.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đỗ Văn L trình bày: Tai nạn xảy ra là ngoai mong muốn, sau khi tai nạn xảy ra con tôi là Đỗ Công V đã nói gia đình bồi thường cho gia đình người bị hại, gia đình tôi đã bồi thường đầy đủ cho người bị hại, người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng không có yêu cầu gì thêm, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thế A trình bày: Xe mô tô Biển soát 82B1 – 270.88 thuộc quyền sở hữu của tôi, khi bố tôi điều khiển xe trên đường thì không may xảy ra tai nạn, sau khi tai nạn xảy ra thì xe tôi bị hư hỏng một số bộ phận, tôi đã đi sửa chữa và thay thế hết 2.778.000 đồng, bị cáo Đỗ Công V đã bồi thường đầy đủ số tiền nói trên cho tôi, tôi cũng không có yêu cầu gì thêm, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kon Plông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đỗ Công V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở khẳng định: Vụ tai nạn giao thông xảy ra vào lúc 17 giờ 30 phút ngày 06/5/2017 trên Quốc lộ 24 tại Km số 114 + 800 thuộc địa phận thôn Măng Đen, xã Đăk Long, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum gây hậu quả với tỷ lệ thương tật của hai người là 65% là do Đỗ Công V gây ra, hành vi của bị cáo đã gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe tài sản của người khác, tội phạm bị cáo thực hiện đã hoàn thành. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông truy tố bị cáo về tội ***"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"*** theo quy định tại điểm a, Khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hội đồng xét xử nhận định: Bị cáo không đủ điều kiện tham gia giao thông (không có giấy phép lái xe), không đội mũ bảo hiểm, không làm chủ được tốc độ, không quan sát, lấn sang làn đường bên trái gây tai nạn. Hành vi trên đây của bị cáo đã vi phạm vào khoản 9 Điều 8; khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 58 Luật giao thông đường bộ. Tai nạn giao thông đường bộ là hiểm họa của toàn xã hội, hàng năm trên phạm vi cả nước tai nạn giao thông đã tước đi sinh mạng của nhiều người, gây ra nhiều cái chết thương tâm, trong các nguyên nhân gây tai nạn phần lớn là hành vi sử dụng rượu bia và các chất kích thích khác, có thể thấy tai nạn giao thông gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản cùng các hệ lụy khác.Vì vậy cần áp dụng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội mà bị cáo đã gây ra, hình phạt đối với bị cáo phải đủ để giáo dục riêng và phòng ngừa chung trước thực trạng người tham gia giao thông vi phạm pháp luật về giao thông diễn ra ngày càng phức tạp như hiện nay, nhất là trên địa bàn huyện Kon Plông, tình trạng thanh thiếu niên tại các thôn, làng sử dụng rượu, bia điều khiển phương tiện giao thông thiếu sự quản lý của gia đình, do đó phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của cộng đồng một thời gian để giáo dụng riêng và phòng ngừa chung đối với mọi người khi tham gia giao thông.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng thấy: Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, thể hiện ở việc bị cáo không có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã tự bồi thường và tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy cần chấp nhận lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông về việc cho bị cáo được

hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 làm căn cứ quyết định mức hình phạt đối với bị cáo. Do vậy, áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là tương xứng với tính chất và mức độ và hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, phạm tội với lỗi vô ý, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ổn định có nhiều tình tiết giảm nhẹ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nên cần áp dụng Nghị quyết số 01/2013/NQ - HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng án treo, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án vẫn đảm bảo việc giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo, cũng như phòng ngừa chung.

Xe mô tô Biển kiểm soát số 77D1- 195.60 do bị cáo điều khiển gây tai nạn thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Nguyễn Đình Chi, tuy nhiên khi cho bị cáo mượn xe Nguyễn Đình Chi không biết việc bị cáo không đủ điều kiện tham gia giao thông nên không có đủ cơ sở để xem xét trách nhiệm đối với Nguyễn Đình C.

Về vật chứng của vụ án:

Xe mô tô Biển kiểm soát 77D1- 195.60 do Đỗ Công V điều khiển thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Nguyễn Đình Chi, trong quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật.

Xe mô tô Biển kiểm soát số 82B1- 270.88 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Trần Thế Anh, trong quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo Đỗ Công V phải nộp tiền án phí hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Công V phạm tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"*

Áp dụng: Điểm a Khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Công V 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng, tính từ ngày tuyên án, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về án phí:

Áp dụng Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đỗ Công V phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 *(Hai trăm nghìn đồng)* để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

"*Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".*

Nơi nhận:
- TAND cấp cao, tại TP Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKS huyện Kon Plông;
- Công an huyện huyện Kon Plông;
- Chi cục THADS huyện KonPlông
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hữu Nuôi

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

1. Lê Xuân Niên

Lê Hữu Nuôi

2. Trần Văn Sơn

Nơi nhận:
- TAND cấp cao, tại TP Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum
- VKS huyện Kon Plông;
- Công an huyện huyện Kon Plông;
- Chi cục THADS huyện KonPlông
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hữu Nuôi